

Chết tập thể trong trại tù “cải tạo”!

CHS/PCT/ ĐN54-60,

Cựu tù nhân cải tạo Chử Văn Thức

Lời nói đầu: Khi chính quyền Việt Nam Cộng Hòa (VNCH) non trẻ của Miền Nam Việt Nam bị sụp đổ bởi sự phản bội của nước bạn đồng minh. Quân Cộng sản miền Bắc tiến chiếm Miền Nam, trên thế giới đã có một nhận định cho rằng: sẽ có cuộc tắm máu xảy ra.

Nhưng không, rút kinh nghiệm của các nước cộng sản “anh em” và của chính Cộng Sản Việt Nam (CSVN) qua những lần tắm máu, sau khi cướp được chính quyền, bị thế giới lên án nặng nề. Lần này, sau ngày 30 tháng Tư năm 1975, CSVN không áp dụng thế đoạn tắm máu mà thi hành chính sách **KHÔ MÁU!** Đối với Quân Dân Cán Chính VNCH.

Bài viết sau đây, tôi kể lại một chuyện thật, không hư cấu, **một trong trăm ngàn sự thật về chính sách đối xử tàn độc của chế độ CSVN với nhân dân Miền Nam Việt Nam!** Để tài khoản, mong người đọc thông cảm.

TRẠI TÙ SUỐI MÁU, Biên Hòa.

Phản Kháng Của Tù Cải Tạo Trong Đêm Noel 1978.

Sau ba năm lao động khổ sai trên vùng rừng núi cao nguyên Lambiang (Lâm Viên) cuối dãy Trường Sơn. Những sĩ quan QLVNCH, người tù chính trị không án, được ngụy trang dưới mỹ từ “cải tạo”, do các đơn vị bộ đội quản lý từ sau ngày 30 tháng Tư năm 1975. Nay vì nhu cầu cuộc chiến xâm chiếm nước láng giềng Cambodia vào cuối năm 1978, bộ đội đã chuyển chúng tôi trở về trại Suối Máu, Biên Hòa, giao qua ngành công an quản lý.

Tù tình thân giữa bạn tù với nhau, trong các ngày lễ lớn của bất cứ tôn giáo nào, hay những ngày lễ Quốc Gia, ngày Tết Dương Lịch, Tết Nguyên Đán, chúng tôi từng nhóm tụ năm tụ bảy hàn huyên tâm sự. Chiều hôm 24 tháng 12 năm 1978, từng nhóm bạn gom góp mỗi người một ít đường, gạo nếp, đốt lửa đỏ đây dọc theo hè nhà, nấu chè lạc để có bữa ăn chung đón mừng ngày Chúa Giáng Sinh. Trên vọng gác, công an trông thấy dấu hiệu lạ trong các khu giam tù từ K1, đến các khu K2, K3. Khoảng 7 giờ tối, từng toán công an vũ trang vào bên trong tuần tra, hỏi chúng tôi chuyện gì mà tụ tập, chúng tôi giải thích. Toán tuần tra rào quanh một vòng rồi trở ra ngoài.

Đến 8 giờ tối, hầu hết các K vang lên tiếng cười cùng tiếng vỗ tay. Khu K1 nơi giam tù sĩ quan cấp Thiếu và Trung úy, tù chỉ chừng 20 đến 30 trở lại, còn tràn đầy sinh khí, ồn ào náo động nhất, họ hát Thánh ca, tình ca với những chiếc đàn guitar tự chế.

Các toán công an vũ trang trở vào, ra lệnh "*cởi tạo viên*" giải tán vào bên trong lán (nhà). Chưa đến 10 giờ đêm, giờ ngủ theo quy định của trại, họ cưỡng lệnh không chịu vào. Có tiếng súng nổ, công an vũ trang bắt đi ba người tù đem ra ngoài khu giam.

Lập tức, toàn thể tù nhân khu K1 gọi nhau tập trung ở sân trước đối diện với cửa ra vào Ban giám thị trại. Họ dùng tay làm loa che miệng, đồng thanh kêu gọi Giám thị trại thả người trở vào, cũng hướng về các khu K2 giam tù cấp Tá, khu K3 cấp Đại úy để thông báo tình hình và xin tiếp tay yểm trợ, bằng cách thả tù nhân ra khỏi lán, làm theo những gì bạn tù K1 yêu cầu với Giám thị trại.

Bên ngoài, Giám thị trại vẫn im lìm, bên trong âm thanh hò reo của tù nhân vang dội toàn khu trại tù Suối Máu. Ngay lúc này, tại K2 các bạn tù cấp Tá, nhanh chóng thành lập Ủy Ban Hành Động (UBHD). Thiếu tá Không Quân Lê Thanh Hùng Văn vóc người to cao, làm Trưởng UBHD (hiện nay anh đang định cư tại Florida). Thiếu tá Pháo binh Lê Văn Sanh làm Phó Trưởng Ban

(nay anh định cư tại Texas) và nhiều thành viên cho từng bộ phận, như bộ phận Hành Động, bộ phận An Ninh, bộ phận Kế Hoạch. Một số thành viên trong UBHD chui hàng rào kẽm gai, sang K1 hỗ trợ và bàn kế hoạch. Hàng rào kẽm gai ngăn giữa các K trước đây rất kiên cố, nhưng sau ba năm do bộ đội quân lý, cán binh bộ đội nhét bột cộc sắt lấp kín lỗ và tháo lầy kẽm gai để làm việc riêng tư, nên nay hàng rào thưa thớt, người chui qua lại rất dễ dàng.

Đã giữa khuya, Giám thị trại vẫn không động tĩnh. Bước đến UBHD kêu gọi nhau hát các bản Thánh ca, trong đó bản HANG BELEM :

Đêm đông lạnh lẽo Chúa sinh ra đời

Chúa sinh ra đời nằm trong hang đá nơi máng lừa.

Trong hang Bê-lem ánh sáng tỏa lan tung bừng . . .

là bản nhạc dễ hát nhất, hầu như ai cũng hát được, không phân biệt tôn giáo, các bạn tù Ki Tô Hữu hát lớn mọi người cùng hát theo, lặp đi lặp lại liên hồi, chen lẫn với tiếng vỗ tay, tiếng kêu gọi thét tù. Trời về khuya tĩnh mịch, âm thanh vang dội đến tận vùng dân cư nhà thờ Hố Nai, Biên Hòa.

Có tiếng động cộc cạch từ những loa phóng thanh đặt sẵn trong các K giam tù, đến Giám thị trại thông báo cho thị, mà đài (radio) phát thanh Hà Nội, đài Sài Gòn gửi phóng cho tù nhân nghe tin tức vào mỗi sáng sớm và chiều tối. Giám thị trại lên tiếng:

“Yêu cầu tất cả “trại viên cải tạo” trong các K gửi tán trả vào lán để ngủ, sau đó Ban giám thị sẽ cho ba trại viên trả vào.”

Không ai báo ai mọi người đứng loạt trả lời:

“ Phấn khởi người vào trước đã”.

Hai bên, lời qua tiếng lại giằng co mãi, lắng trong tiếng hát

Thánh ca mãi lúc một vang dội hơn, mặc dù đêm đông giá lạnh nhưng mọi người vẫn kiên trì ngồi dưới sương khuya.

Từ xa vọng lại tiếng động cơ nổ rầm rì, rồi dần dần nghe rõ tiếng xích sắt của xe tăng nghiến trên mặt đường nhựa, từ hướng nhà thờ Hố Nai tiến vào trại tù Suối Máu. Bọn cai tù lượng định tình thế, kéo dài thời gian xin chờ thị cấp trên, điều động xe tăng đến mặt trước của trại tù để thị oai. Không nao núng, UBHD đưa ra quyết định, gọi lớn ra bên ngoài:

“Nếu ban giám thị trại không cho người vào, đêm nay tất cả trại viên của tôi sẽ không vào ngủ”.

Tiếng gầm gừ của máy nổ, tiếng xích sắt của tăng nghiến trên mặt đường mãi lúc nghe ác liệt hơn, rồi từng loạt đại liên trên tăng thay nhau nổ dồn, đạn hú xé không gian, xẹt ánh lửa vào vào ngang qua các nóc nhà trại giam.

Trước tình huống đã của lưng còng không thể lùi, UBHD họp bàn quyết định, thông báo cho Giám thị trại:

“Ngày mai toàn thể trại viên của tôi sẽ TUYÊN THỰC nếu trại không cho người vào”.

Đồng thời loan báo đến các K:

“Yêu cầu tất cả các toán anh nuôi, sáng ngày mai KHÔNG ĐƯỢC RA BỘ CHỈ HUY LÃNH ĐẠO VÀ THỰC PHÂN, cho đến khi Ban giám thị trại cho người vào.”

Tiếng hát Thánh ca tiếng vỗ tay, tiếng gọi tên tù vẫn tiếp tục vang vang trong đêm khuya. UBHD kêu gọi các bạn tù lớn tuổi vào lắng nghe trước, nhưng không một ai chịu rời chỗ. Biện pháp TUYÊN THỰC của tù nhân là sự việc bất ngờ đối với Giám thị trại. Phần chờ động của quyết định này thuộc về phía tù nhân. Không một toán anh nuôi nào có thể cự ứng lại, không chấp hành, nếu họ muốn sống còn.

Thấy tình thế không thuyết phục được đám tù nhân nếu không cho tù:

“Giám thị trại Bằng lên tiếng yêu cầu toàn thể trại viên cải tạo gấp rút vào ngục. Ba trại viên sẽ trở vào khi làm xong kiểm điểm trong một thời gian ngắn”.

Cùng lúc ấy tiếng máy nổ của xe tăng xa dần khu trại tù Suối Máu.

Khuya lắm rồi, tù nhân vẫn ngồi hát Thánh ca. Bỗng có tiếng dây xích sắt lộn cọt va chạm vào trụ cổng K1, của mở ba bạn tù bước vào bên trong. Tiếng hoan hô, reo hò gọi tên ba bạn tù. UBHĐ thông báo đến mọi người trở vào lắng và bắt lệnh tuyệt thực, để ngày mai các toán anh nuôi tiếp tục làm nhiệm vụ cơm nước.

ĐƯỜNG VÀO ĐỊA NGỤC TRÊN GIAN

Noel, 24 tháng 12 năm 1978, đã là ngày 25 tháng 11 năm Mậu Ngọ, chỉ còn đúng một tháng đến tết Kì Mùi 1979. Thời gian này, nước lớn đàn anh Trung Cộng dạy cho bọn đàn em CSVN một bài học về địa đàng giới tuyến. Không khí trong trại tù sôi sục vì thời sự nghe được qua loa phóng thanh của trại.

Sau đêm tù cải tạo phản kháng, chúng tôi nghĩ sẽ có sự trừng phạt đến với một số người. Nhưng không, Giám thị trại, những con cáo già không biểu lộ một thái độ hằn học nào. Ngược lại cục trại giam đưa cán bộ tuyên huấn đến trại nói chuyện về tình hình biên giới Việt Trung, tuyên truyền, để cao bộ đội cộng sản về tuyến đầu chống trở quân bành trướng Trung Quốc v.v...

Giám thị trưởng trại tỏ ra thân thiện vui vẻ, liên tiếp vào trại tập hợp “trại viên cải tạo” nói chuyện về chánh sách cải tạo khoan hồng của đảng, nhà nước và nhân dân . . . Ngoài ra, giám thị trại bàn đến ngày tết truyền thống, tết Kì Mùi, để ra kế hoạch thi đua, mừng đón Xuân. Mục đích đánh lạc hướng kế hoạch đòn thù mà chúng sẽ áp dụng.

Sau những ngày tết Kì Mùi, đầu tháng 2-1979, bữa cơm chiều vừa xong, tù nhân cấp Tá ở K2 chúng tôi, có lệnh tập trung lên hội trường làm việc. Lệnh tập hợp bất thường vào chiều tối, mọi

người đã đoán có điếu bốt thường sẽ đến. Quanh hội trường công an võ trang canh gác. Trên bục, giám thị trưng đọc “lệnh chuyển trại”.

Trong đời người tù cũi tạo, chuyển trại là cớ một cực hình, một nỗi kinh hoàng không kể xiết. Danh sách đen, hơn 350 tù cấp Thiệu, Trung và Đại tá chúng tôi, lần lượt được gọi tên, tách riêng, ra sân xếp thành từng đội 30 người. Lệnh cho chúng tôi trở về lán thu xếp tù trang rồi đi ngủ.

Khi có lệnh tất cả tập hợp lên sân trại. Chúng tôi được phát một khúc bánh mì bột bo bo kẹp chút thịt heo mỡ. Đúng 4 giờ sáng tiếng ầm ầm của đoàn xe Molotova tiến vào trước cổng trại.

Đoàn xe tù lên đường còn trong đêm tối, mãi đến lúc bình minh ló dạng, chúng tôi mới biết đoàn xe đang chạy trên Quốc lộ I, đi về hướng Bắc. Mỗi xe tù có một công an võ trang đi theo, nhưng họ ngồi cùng tài xế ở trước xe, do vậy ở phía sau chúng tôi bàn tán với nhau, đoán già đoán non đủ thứ. Đến trưa đoàn xe tù vào thành phố Phan Rang, đoàn xe ngừng lại ở đầu thành phố. Tài xế vào phố ăn trưa, mỗi chúng tôi cầm khúc bánh mì bo bo ngao ngán.

Người bán hàng rong trong phố, thấy có đoàn xe vừa dừng ở bên ngoài, họ kéo nhau chạy ra, phụ nữ già trẻ có, các cháu nam nữ tuấn rụt nhút, quần áo bạc màu, rạn rách. Trên tay mỗi người một cái mẹt, một chiếc rá rá đựng ít củ khoai lan, củ mì (sắn) luộc, mớ trái cây, các loại bánh gói lá chuối. Ra đến nơi, ban đầu họ không biết xe chở khách gì, họ chạy ùa đến rao bán mớ hàng trên tay. Có sự chú ý của công an võ trang, một số anh em tù chúng tôi đứng lên trong xe, chìa tiền mua thức ăn. Bỗng chợt một phụ nữ lớn tuổi trong nhóm, nhìn thấy chữ CẢI TẠO thật to, đỏ in đóng trên lưng áo, trên quần tù nhân. Bà ta la lớn lên gào như gào thét:

“Các chú CẢI TẠO tội bay ơi, các chú cũi tạo tội bay ơi, đưa lên cho các chú đi đừng lấy tiền của các chú, đưa lệ lên”.

Cả nhóm nghe theo lời bà. Chúng tôi cầm tiền, cúi gập người

xuống nắn nỉ các cháu nhỏ lấy tiền, nhưng chúng lật đầu lia lịa, chúng chia nhau chạy khắp đoàn xe tù, ném đồ ăn lên xe. Một vài cháu lớn tuổi khỏe hơn, chạy thật nhanh vào trong phố gọi thêm các bạn mang hàng ra cho, ra đến nơi đoàn xe tù đã nấp máy chuyển đi, họ ném theo lên xe tù những gì họ có trên rổ rá và đứng nhìn theo cho đến khi đoàn xe khuất xa – Một tôi cay cay nhè nhẹ, không phải chỉ lúc đó mà chính lúc này, tôi đang khắc lại ký ức khó quên trong đời tù cải tạo, sau 30 tháng Tư-1975 – Xin nói rõ, trong giai đoạn đầu vào trại tù, bộ đội quản lý, không thu giữ tiền bạc và đồng hồ, nhẫn vàng.

Đoàn xe tù tiếp tục lăn bánh về hướng bắc Quốc lộ I, chúng tôi không đoán được sẽ đi về đâu. Khoảng 4 giờ chiều đoàn xe qua cầu đập Đồng Cam, rồi qua khỏi thị xã Tuy Hòa, Phú Yên đến quận Tuy An, đoàn xe rẽ trái, băng qua thiệt lộ hẻo lánh, đến vào quận Đồng Xuân. Lúc này tôi nhận ra địa danh vì tôi đã từng hành quân trên Khu 22 Chiến Thuật này gồm ba tỉnh: Bình Định, Phú Yên và Phú Bình.

Trên lên hợp xuống trên một độc đạo tung bụi đất mịn mù, đoàn xe mang chúng tôi vào một thung lũng rọ heo xa hun hút, dưới khí trời vàng vàng mờ mờ trong ánh nắng chiều. Đoàn xe dừng lại trước cổng một trại giam, tứ bề vòng rào lưới B40 và kẽm gai kiên cố. Trại cải tạo XUÂN PHƯỚC quận Đồng Xuân tỉnh Phú Yên, trại tù mang bí số A20. Những trại tù có mang bí số, trực thuộc Cục Quản Lý Trại Giam Trung Ương đi đầu hành, là những trại tù nơi tiếng khóc nghệt đến với tù nhân

CẢNH ĐỊA NGỤC TRÊN GIAN

Trước khi vào đến trại giam A20, đoàn xe vượt qua một đoạn đường, bên phải là sườn đồi đất đỏ sẫm đá, bên trái là một cánh đồng đất sét với những thửa ruộng lúa cháy vàng bởi nắng hạn. Một cảnh tượng hãi hùng, thoát đầu chúng tôi không ai hiểu nơi là hình ảnh gì, mặc dù chúng tôi cũng trong thân phận người tù!

Trên những thửa ruộng khô, đất đai nứt nẻ, lơ lửng những toán

người không áo không mũ nón, vịn vịn chèo chiếc quần cụt, đôi lộ đôi xương chân khùng khiu, thân hình da bọc xương với chiếc đầu lâu sạm màu! Hình ảnh ma quái này, ngày nay nếu sống ở Mỹ chúng ta có thể tưởng tượng được. Vào dịp lễ Halloween 31 tháng 10 mỗi năm, trong các cửa tiệm bán đồ trang trí lễ ma, trưng bày những bộ xương người, đầu lâu trống hỗng, trông ghê rợn, thì cảnh tượng trên cánh đồng khô, người tù đang lao động gì cũng y chang như vậy. Ở đây những bộ xương ma quái kia bị đặt cố định, đôi tay xương xẩu, nặng nề mệt nhọc nâng cây cuốc đưa lên thọc xuống, đang đào xới thửa ruộng đất khô cằn chai cứng!

Trước cổng trại, chúng tôi được lừa xuống sập hàng trên một sân gạch rộng lớn. Trời đã chiều, từ nhiều hướng các đội tù lao động lần lượt kéo về, sập hàng chờ khám xét nhập trại. Chúng tôi sống sờ, tận mắt nhìn rõ những bộ áo quần tù, xám tro bạc màu, rách tơi tời, bay phất phơ trên những bộ xương với có chiếc đầu lâu mà chúng tôi đã nhìn thấy trên cánh đồng trước đó. Những người tù đã cởi bỏ áo quần để không cho thấm ướt mồ hôi, họ giữ ấm được thân thể khi về trại.

Thành phần tù gì? Họ là ai? Họ là tù hình sự. Phần lớn là con cháu của quân nhân, công chức VNCH. Tuổi chừng 15 đến 30, vào tù cởi tạo vì không chịu thi hành nghĩa vụ quân sự, không muốn đem thân bỏ mạng nơi chiến trường Cambodia. Không thi hành nghĩa vụ lao động, theo chính sách cưỡng bức lao động cá nhân, hay buộc phải đi lao động thay thế cho thân nhân già yếu trong gia đình. Công tác lao động thường là công trình thủy lợi, đào kênh dẫn nước, vào núi chèo đá, khuôn vác đất đá, đôn gò, xây đập ngăn nước. Một thành phần nữa, là con cháu các gia đình “ngụy quân, ngụy quyền và ngụy dân” bị chính quyền địa phương đẩy đi vùng “kinh tế mới”, cuộc sống thiếu thốn quá khổ, bị trên về các thành phố, mua lén bán chui, kiếm sống, giúp đỡ mẹ, anh em, trong khi ông, cha đang trong tù cởi tạo! Chết có dưới chế độ cộng sản, mới có chuyện ba thế hệ gặp nhau trong nhà TÙ!

Chúng tôi tù chính trị, được nhốt chung với tù hình sự trong trại giam Xuân Phước, nhưng ở riêng một khu, cách nhau một sân

rộng và nhà hội trường. Trại c̣m chúng tôi “liên hệ” với tù hình sự, nhưng ṛi đó đây chúng tôi cũng tịp xúc được.

Dãy nhà tôi ̣ mang ṣ 8, gọi là lán 8, dài chừng 50 met, nơi tôi ̣, sát cạnh một “trạm xá”, ngôi nhà nḥ diện tích độ 10 x 5 mét, mái tranh vách đ̣t, cḥ một c̣a nḥ ra vào . Nói là trạm xá nhưng nhịu ngày, cḥng tḥy y tá hay y sĩ vắng lai, cũng không tḥy khám bệnh. Thì ra nơi đó, các cháu bị bệnh lao pḥi đ̣n thời kỳ quá nặng, cán bộ trại đưa vào cách ly, nằm chờ cḥt. Tịng ho sùng sục bên trong liên ḥi vọng ra.

Những cháu còn chút sức, lê thân ra ngoài hóng ṇng, ṃ nút áo đ̣ lộ thân hình da bọc xương, đ̣u trọc không còn chút tóc, người co qụp, tḥ ḥn ḥn, đứt đoạn từng hơi! Dây nhà 8 nằm cuối cùng, sát hàng rào trại, nên họ ngăn một đoạn ngay đ̣u nhà, chừng 5 met làm thành một phòng nḥ, phòng xác! Do vậy, bọn tù ̣ lán 8 chúng tôi, nhìn qua khe c̣a, ṃi ngày chứng kịn ít nḥt có từ 2 đ̣n 3 xác cḥt, qụn bằng manh chịu hay ṃn. Trên đ̣u chịc giường tre, ngọn đèn ḍu leo ḷc, một chén cơm có c̣m đôi đ̣a. Họ đưa xác vào đó ban đêm sau 7 giờ ṭi, khi chúng tôi đã vào bên trong lán ng̣ và c̣a khóa chặt. Ngày hôm sau, lúc chúng tôi xụt trại đi lao động bên ngoài, cán bộ trại cho đội tù hình sự, có tên Đội Tự Giác, dùng xe c̣i tịn, loại xe thùng có 2 bánh ṣt, cḥ xác cḥt ra chôn ̣ một ven rừng đ̣t đ̣, nghĩa địa c̣a trại.

Những ḷn đi lao động ngang qua đây, chúng tôi đã tḥy nhịu ṇm mộ ḷm ṛi.

Tù c̣i tạo thuộc diện tù chính trị như chúng tôi, thời kỳ do bộ đội qụn lý, mặc dù lao động kḥ sai trong vùng rừng núi Trường Sơn, nhưng khi làm lao động có tḥ đi lại đó đây, tìm kịm rau lá, ḅy chuột, ḅt ṛn cóc nhái . . . c̣i thiện ḅa ăn, phụ thêm mớ thực pḥm, do vợ con thân nhân, cực kḥ g̣ng gánh, vượt vạn dặm thăm nuôi. Thân xác chúng tôi cũng đã kiệt quệ, nhưng chưa đ̣n ṇi nào.

Đ̣n lúc vào tay ngành công an qụn lý, tại trại tù A20 này,

quy ch^o đời s^ong chúng tôi không khác gì so với các cháu tù hình sự. Ph^on ăn m^oi b^oa đ^ou gi^ong nhau. N^ou b^op làm cơm do tù hình sự phụ trách. B^oa ăn sáng trước giờ đi đ^ong lao động, m^oi ph^on ăn độ 4, 5 lát “sâm”. gọi là sâm cho vui, cũng đ^o đánh lừa cái miệng, thực ra nó là những lát mì (c^o s^on).

Mì do tù nhân tr^ong trọt, đ^on mùa thu hoạch (b^oi l^oy c^o), cán bộ trại b^ot tù nhân ng^oi giữa đ^oi trọc, m^oi người một khúc g^o, một con dao lớn, chặt c^o s^on thành nhi^ou lát, có b^o dày bằng nửa đ^ou lòng tay, những lát mì tung ra phơi n^ong ngay tại ch^o, trên n^on đ^ot cát đ^o, qua nhi^ou ngày đêm, b^ot k^o n^ong mưa sương gió, cát bụi bám đ^oy. Đ^on lúc lát mì khô đã đ^oi sang màu s^om, được đưa vào các kho chứa, bao bọc b^oi những mảnh tre thưa m^ong, không đ^o sức che mưa gió. Những lát mì đóng lại thành cục, lên men tr^ong, men vàng r^oi men đ^o, lát mì không còn lên men được nữa, tr^o thành những lát Sâm Cao Ly màu đen l^onh!

Ph^on cơm trưa và cơm chi^ou gi^ong nhau. Chén cơm ch^o là một chén sâm, c^ong l^ou thừa một vài hạt cơm! Thức ăn là tô canh rau xanh, rau do tù tr^ong, được bón loại phân XANH, tức phân người trộn với lá cây xanh, phân l^oy từ c^ou tiêu n^oi có thùng chứa. Những lúc trời n^ong hạn, không s^on xu^ot đ^o rau xanh, thay canh bằng l^ong n^oa chén m^om th^oi!. Cai tù th^ou mua t^ot c^o các loại cá do ngư dân đánh b^ot, không đ^o phương tiện ướp lạnh, không đ^o mu^oi ướp mặn, đã ươn sinh, th^oi rửa. Lâu lâu, xe t^oi ch^o cá vào trại, đã nghe mùi hôi tanh. Chúng đ^o cá vào h^o làm m^om, h^o xây bằng xi măng r^ot lớn, tường cao 2 mét, chia thành b^on ngăn kho^on 3×2 mét, mặt trên b^ot kín, ch^oa một n^op đầy vu^ong.

Cá không ăn mu^oi cá ươn, đ^o đây cá đã ươn sinh, đưa vào h^o làm m^on, đ^o thêm nước l^o, lại không b^o đ^o mu^oi, cá lên men mục nát r^ot nhanh, tr^o thành nước m^on. Màu nước m^om đen ng^om, tựa nước c^ong c^ong chợ c^ou ông L^onh, Saigon! Những khi toán anh nuôi m^on n^op h^om l^oy m^om, mùi th^oi xông lên n^ong n^oc, t^oa đi kh^op khu trại giam, đ^on nín th^o. C^om chén m^om, không cách nào tôi đưa chén m^om lên miệng được, cho dù dùng m^oy ngón tay c^o bóp kín l^o mũi. Tôi không ăn được m^om th^oi, nhưng cũng không đ^o b^o đi.

Đại tá bác sĩ Nguyễn Văn Khái cựu Chủ huy trưởng Tổng Y Viện Cộng Hòa Saigon, khuyên tôi:

“Anh không ăn được anh cho người khác, tuy mồm thối nhưng nó có chút đạm, rất cần cho cơ thể hiện nay”.

Tôi đã đưa mồm cho người bạn, Đại tá Nguyễn Văn Luật, cùng đội lao động với tôi.

Người tù chính trị trong ngục tù cải tạo, có được sự sống còn, phải nhờ đến công lao vô bờ bến của những người vợ. Mỗi mỗi tôi ghi nhớ công ơn vợ tôi. Nhờ vợ, hơn một năm tôi thoát khỏi cảnh ăn mồm thối. Trước tết Kỷ Mùi-1979, từ Đà Nẵng vợ tôi lặn lội vào trại tù Suối Máu, Biên Hòa thăm nuôi. Khi ngang qua vùng Nha Trang, vợ tôi mua được 12 con mực khô lớn, loại xuất khẩu, họ đem bán chui.

Ngày đầu mới chuyển đến trại tù A20 này, công an cán bộ khám xét tù trang, tết cơ thức ăn do gia đình tiếp tế đầu bị tịch thu, tiền bạc đồng hồ, nhẫn vàng bị thu giữ. May mắn cho tôi, tên công an cán bộ lo xốc xáo quần áo, chăm chú lục tìm những thứ mà chúng có thể bỏ túi luôn được.

Chiếc bao cát tôi đựng mấy con mực và gói muối bột, rơi ra một bên nằm cạnh chân tôi. Lẹ chân tôi hít nhẹ vào đồng đồ đã khám xong, nhờ vậy tôi giữ được bao thức ăn vợ tôi vừa tiếp tế. Hàng tuần, trại cho tù xuống bếp hâm đồ ăn một lần vào buổi trưa. Tôi cắt một đoạn mực, chùng một lóng tay, xé thật nhỏ cho vào lon ghi-gô thêm chút muối bột, đun sôi làm thành nước mồm, ăn tần tiện thoát nỗi khát húp mồm thối mỗi bữa!

CHẾT TẬP THỂ TRONG TRẠI TÙ CẢI TẠO.

Từ môi trường sống đó, ngoài bệnh lao như đã kể trên, hầu hết là các cháu tù hình sự. Nhiều thứ bệnh khác thi nhau hoành hành trên thân xác người tù, nhất là bệnh kiết lỵ, loại bệnh dễ lây lan, nguy hiểm, tử vong cao.

Người bệnh, bụng đau nhói ruột co thắt, hậu môn luôn bị thúc

dục đi tiêu liên tục, nhưng rất khó khăn, chỉ tiêu ra chút ít đờm giải lộn lộn máu tươi. Không thu được men chửa trị, nhiều bệnh nhân kiệt sức không lê ra được khỏi nơi nằm, tiêu tiện tại chỗ, mùi hôi tanh xông lên, từng đàn ruồi nhặng vù vù bay lượn, trông phát khiếp!

Địa ngục trần gian, đại học máu, những ngôn từ dành cho trại Cải Tạo” dưới chế độ cộng sản, không sai chút nào! Cộng sản Bắc Việt cưỡng chiếm được Miền Nam, chia người dân Miền Nam ra ba thành phần: “Ngụy quân, ngụy quyền và ngụy dân”, điều tôi không bịa đặt, mà lời nói ra từ cửa miệng bọn cán bộ tuyên huấn, trong những lần tiếp xúc với tù nhân.

Một trong những đòn phép tàn độc cộng sản Hà Nội dùng để trừng trị nhân dân Miền Nam là: chính sách Bao Tội. Dùng bao tội để hành hạ thân xác con người, bắt ĐỐI con người, làm cho con người mất hết lý trí, tiêu tan ý chí kháng cự. Nhưng chúng đã lầm!

Nói đến đối trong trại tù cải tạo, thú thật, tôi viết lên điều này, xin người đọc đừng cho tôi chê trách ai đó. Nếu ai chưa chịu đựng qua cái đối trong ngục tù cải tạo, khi nghe nói đến đối, không thể có cảm nhận như người tù cải tạo đã ĐỐI! họ đơn thuần thấy cái bao tội thiếu thiếu vì lỡ một bữa cơm, hay một vài ngày phải nhịn ăn để trị bệnh. Đối trong trại cải tạo là một đòn thù ác nghiệt, có tính toán của cộng sản.

Bao tội người tù cải tạo, lúc nào cũng trừng trừng, cơ thể bao tội chà xát vào nhau, một cảm giác đau đớn không biết diễn tả thế nào cho đúng. Ăn rồi cũng như chưa ăn!, khi cho cái bao tội cứ bị đánh lừa triền miên. Sau bữa cơm, tôi buồn tình dùng đũa, gõ vào miệng chén, ngâm nga:

“Mình ngỡ những chưa ăn

ai ngờ đã ăn rồi.

Mình ngỡ những chưa ăn,

ai ngồi đã ăn xong!

Ôi t[m thân tù tội ...”

Khi viết bài này tôi mới biết, vô tình tôi đã đi lời một đoạn ngắn trong bản nhạc của một nhạc sĩ ăn cơm Quốc Gia thờ ma cộng sản, nhạc sĩ Trịnh CS, bài “ Tình Nhớ “ (Tình ngỡ đã quên đi, như lòng c[lạnh lùng...). Lời tôi đi, nói lên được tính dã man của con người cộng sản, mà Trịnh CS là một.

Các cháu tù hình sự, không còn lối thoát với cơn đói hoành hành thân xác. Trong những giờ làm lao động bên ngoài, các cháu vớ được bất cứ con trùng gì, như d[, châu ch[, cào cào, bọ ngựa hay c[con trùn, các cháu ch[c[n ng[t chân, lật cánh, ph[i ph[i r[i đưa vào miệng ăn s[ng ngon lành! Gặp b[a, có cháu bất được nhiều m[i hơn ăn tại ch[không hết, d[u cán bộ, nh[t vào lai [ng qu[n, tay áo, đem v[trại đ[n đêm lén lút ăn ti[p. Ăn đ[mà s[ng qua ngày, đa s[ng b[nh, ch[t lai rai m[i ngày.

Trại có một đội lao động gọi là Đội tự giác, nhân s[kho[ng 40, t[t c[đ[u là các cháu tù hình sự. Được tuyển chọn từ những cháu học tập c[i tạo “có ti[n bộ”, sinh hoạt “có thành tích”!

Đội tự giác x[dụng kho[ng 20 chiếc xe c[i ti[n, xe thùng có hai bánh ni[ng s[t. Nhận công việc làm từ cán bộ trại và được tự do ra vào trại đ[thi hành công tác, có công an Qu[n giáo giám thị, nhưng không có công an vũ trang theo canh giữ. Sức kh[e các cháu Đội tự giác có ph[n khá hơn, nhờ những lúc chuyên ch[thực ph[m từ Bộ ch[huy trại vào khu giam tù, các cháu có cơ hội bòn t[a được vài chút thức ăn, tuy vậy cũng không th[m đ[vào đâu, đói v[n hoàn đói!

Những ngày không có công tác chuyên ch[, đội tự giác cũng ph[i lao động cu[c đ[t trên các ruộng r[y, nhưng các cháu Đội tự giác được đi lại d[d[i hơn. Từ đó các cháu c[hai người đi tìm các loại rau c[có th[ăn được, dùng chiếc thùng lớn n[u nước đ[u[ng trong lúc làm lao động. G[n cu[i giờ, cho rau vào

thùng nộm chín, mang về trại chia nhau ăn, phụ thêm cho bữa cơm tù chững đở vào đâu!

Mùa hè, miền rừng núi nóng cháy, rau cải đại không còn. Lâu lâu, gặp một vài cơn mưa giông, các vườn trồng cây mè (sắn) được bón phân xanh, gặp mưa rào đâm chồi nhanh hơn loại cây cải khác. Các cháu Đội tự giác vào vườn mè, hái đọt mè cho vào thùng nộm làm canh. Khoảng giữa tháng 5 năm 1981, đêm khuya đang ngủ, cửa nhà giam số 8 cửa chúng tôi có tiếng động mở khóa, cán bộ trực trại rọi đèn pin, bước vào gọi lớn: “Anh Khái, anh Nhu, mau theo tôi ” (tức đại tá bác sĩ Nguyễn Văn Khái và đại tá bác sĩ Phạm Văn Nhu)

Cán bộ trực trại dẫn 2 bác sĩ qua khu tù hình sự. Chừng 15 phút sau, hai vị bác sĩ quay trở về nhà giam số 8, vào trong cửa nói lớn:

“Các cháu Đội tự giác ăn canh đọt mè, trúng độc tình trạng rất nguy kịch, xin các bạn ai còn đường, còn đậu xanh, vui lòng nhin cho một ít để chúng tôi cấp tốc cứu các cháu”

Gom góp được một ít đường đậu, hai bác sĩ vội vã quay nhanh trở lại khu giam tù hình sự. Hơn một tiếng đồng hồ sau, hai bác sĩ trở về lảng, trầm buồn nói nhỏ nhò:

“Cả đội tự giác chết hết rồi ! cháu Sơn (đội trưởng) to khỏe như vậy cũng đã chết ngay, may ra còn sống được hai em, nhờ đương bị bệnh, ăn ít hơn!”

Đây đó có tiếng sụt sùi vì quá xúc động, cảm thương cho các cháu! Tôi thực sự lại khóc khi viết đến đây.

Thật vô nhân, tàn ác, giam tù bỏ đói, bệnh hoạn không thuốc men. Gặp lúc nguy ngập như vậy, không phương tiện cứu chữa. Bác sĩ “ngụy quân” đem giam tù đã 6 năm, hai bàn tay trắng, tài nào cứu được mạng người sắp chết. Vậy mà bọn chúng cũng trơ mắt, há mồm lên tiếng kêu, cứu người.

Xếp chiểu ngày hôm sau, đội tù chúng tôi đang cuốc đất trên

thò ra ruộng cạnh ven rừng. Xa xa về hướng trại giam, chúng tôi thấy một đoàn xe cộ tiến chừng hơn 15 chiếc, các cháu tù hình sự, một đứa kéo, hai đứa đẩy phía sau xe, hì hục kéo qua con đường đất đỏ dưới chân đồi. Chúng tôi đoán biết đó là đoàn xe chở thi hài 37 cháu trong Đội tự giác đã chết tối hôm qua,

Khi đoàn xe gần đến sau lưng chúng tôi, không ai báo ai, chúng tôi tự động quay mặt về đoàn xe chầm xắc, bèn cuống xém xuống đất, tay dấp nón mũ áp vào ngực, đứng cúi đầu. Hai công an võ trang canh gác, đứng trên bờ ruộng, ngạc nhiên hết lớn:

– Các anh làm gì vậy, làm gì vậy, tất cả làm việc đi, làm việc đi.

Mặc cho tên công an võ trang quát tháo, chúng tôi cứ tiếp tục đứng im, chờ cho đoàn xe đưa ma qua hết, chúng tôi mới trở lại làm việc. Không có lấy một chiếc quan tài, thi hài của các cháu được bó trong những chiếc chiếu, chôn mồm mà các cháu đã dùng để ngủ! Hai ba thi hài chôn lên một xe, đưa ra chôn ở một triền đồi, nơi đã có nhiều mộ của các cháu tù hình sự chôn lại rải trước đó, tù nhân chính trị chúng tôi cũng đã có người vĩnh viễn nằm đó.

Đón nay, nghĩa địa này đã nằm sâu dưới đáy đập nước thủy điện Xuân Phước, Phú Yên!

Viết để Tư tưởng Niệm các bạn tù chính trị, các cháu tù hình sự đã bỏ mình trong ngục tù Xuân Phước. Chúc các bạn, các cháu đã siêu thoát về một thế giới Vĩnh Hằng. Cầu xin các bạn, các cháu hộ trì lại cho Đất Nước Việt, Dân Tộc Việt sớm thoát khỏi chế độ Cộng sản tàn bạo, vô nhân!

CHS/PCT/ĐN5460

Cựu TNCT Chàng Văn Thức